

Bản án số: 166/2024/DS-ST
Ngày: 27/6/2024
V/v Tranh chấp về hợp
đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Nam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Lưu Ly

2. Bà Lê Thị Phước Mãng

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 244/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2024/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 68/2024/QĐST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2024; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH Một thành viên M;

Trụ sở: 91 đường P, Phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lâm Thị Thùy D, sinh năm 2000; Địa chỉ: Phòng 401, Tầng 4, Tòa nhà số 793/49/1 đường T, Phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (Văn bản ủy quyền ngày 01/02/2024); (có yêu cầu vắng mặt)

2. Bị đơn: Bà Diệp Thị Ngọc H, sinh năm 2004; (vắng mặt)

Địa chỉ: 852 đường A, Phường M, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của nguyên đơn bà Lâm Thị Thùy D trình bày như sau:

Ngày 05/12/2022, Công ty tài chính TNHH một thành viên M (gọi tắt là Công ty) và bà Diệp Thị Ngọc H đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 4067526 về việc công ty cấp tín dụng cho bà Diệp Thị Ngọc H với tổng số tiền vay là 24.396.000đồng (trong đó khoản vay là 22.800.000đồng và bảo hiểm là 1.596.000đồng). Thời hạn vay là 18 tháng, mục đích vay là mua hàng, lãi suất vay: từ kỳ tháng toán thứ 1 đến kỳ tháng toán thứ 15 là 4,00%/tháng (tương ứng 48,00%/năm), từ kỳ thanh toán thứ 16 đến kỳ thanh toán thứ 18 là 0%/tháng (tương ứng 0%/năm). Sau khi ký kết, Công ty đã giải ngân theo đúng quy định trong Hợp

đồng nêu trên cho bà H. Theo Hợp đồng, bà H có nghĩa vụ phải thanh toán số tiền 1.938.981đồng hàng tháng vào ngày 10 hàng tháng trong kỳ hạn 18 tháng kể từ ngày 05/12/2022 đến ngày 10/6/2024, ngày thanh toán đầu tiên là ngày 10/01/2023.

Tuy nhiên, sau khi đã được giải ngân số tiền vay nêu trên, kể từ ngày 29/5/2023 thì bà H mới thanh toán được số tiền 3.860.000đồng và sau đó đến ngày 16/11/2023 thanh toán thêm 6.000.000đồng thì không thanh toán theo nghĩa vụ hợp đồng với khoản vay mà phía Công ty đã giải ngân. Công ty đã nhiều lần tiến hành liên hệ qua điện thoại đề nghị bà H thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Đồng thời, Công ty cũng gửi thư đề nghị thực hiện nghĩa vụ thanh toán để thông báo trực tiếp cho bà H biết. Tuy nhiên, bà H vẫn không có bất kỳ hành động thực tế nào để thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng cho phía Công ty, như vậy đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

Tính đến ngày 21/3/2024, bà H đã trễ hạn thanh toán tổng số tiền 28.538.411đồng, trong đó nợ gốc là 19.177.229đồng, nợ lãi trong hạn chưa thanh toán là 5.489.152đồng, nợ lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn là 3.612.038đồng, nợ lãi chậm trả là 259.992 đồng.

Nay Công ty khởi kiện kính đề nghị Tòa án xem xét giải quyết buộc bà H phải thanh toán toàn bộ khoản vay cho Công ty với tổng số tiền tạm tính đến ngày 27/6/2024 là 31.807.468đồng trong đó nợ gốc là 19.177.229đồng, nợ lãi trong hạn là 5.489.152đồng, nợ lãi quá hạn là 6.733.715đồng, nợ lãi chậm trả là 407.372đồng và thanh toán lãi, phí phát sinh từ ngày 28/6/2024 cho đến khi hoàn tất việc thanh toán khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 4067526 ngày 05/12/2022.

Bị đơn Diệp Thị Ngọc H vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến hay phản hồi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 tham dự phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ và việc giao giấy tờ cho đương sự, Viện kiểm sát là đúng quy định.

Về nội dung: Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Buộc bà Diệp Thị Ngọc H phải thanh toán tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 27/6/2024 là 31.807.468đồng trong đó nợ gốc là 19.177.229đồng, nợ lãi trong hạn là 5.489.152đồng, nợ lãi quá hạn là 6.733.715đồng, nợ lãi chậm trả là 407.372đồng và thanh toán lãi, phí phát sinh từ ngày 28/6/2024 cho đến khi hoàn tất việc thanh toán khoản vay theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 4067526 ngày 05/12/2022.

Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận, lời khai tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng, thời hiệu khởi kiện, quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1]. Về tố tụng: Nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên M có bà Lâm Thị Thùy D là đại diện ủy quyền có đơn xin vắng mặt. Mặc dù, Tòa án đã tổng đạt văn bản theo đúng qui định nhưng bị đơn bà Diệp Thị Ngọc H vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến phản hồi. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về tư cách người đại diện theo ủy quyền của các đương sự: Căn cứ vào văn bản ủy quyền thể hiện việc ủy quyền của đương sự tham gia tố tụng là đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[1.3]. Về quan hệ tranh chấp: Qua nghiên cứu nội dung vụ án xét thấy bà Diệp Thị Ngọc H theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng còn nợ Công ty số tiền gốc và lãi còn thiếu, nên Công ty yêu cầu Tòa án tuyên buộc bà Diệp Thị Ngọc H phải thanh toán theo hợp đồng trên. Do đó, đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản được quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.4]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn bà Diệp Thị Ngọc H cư trú tại 852 đường A, Phường M, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 ; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.5]. Về thời hiệu khởi kiện vụ án: Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng nêu trên được ký kết giữa hai bên vào ngày 05/12/2022, do bà Diệp Thị Ngọc H vi phạm nghĩa vụ thanh toán kể từ ngày 17/11/2023. Mặt khác, đến ngày 27/9/2023 Công ty khởi kiện tại Tòa án là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 184 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đồng thời không có đương sự nào yêu cầu áp dụng thời hiệu nên là còn thời hiệu khởi kiện.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Xét Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 4067526 ngày 05/12/2022 thể hiện bà Diệp Thị Ngọc H và Công ty phát sinh việc vay tài sản; cụ thể là kể từ ngày được giải ngân thì bà Diệp Thị Ngọc H đã vay số tiền là 24.396.000đồng (trong đó khoản vay là 22.800.000đồng và bảo hiểm là 1.596.000đồng), thời hạn vay là 18 tháng, mục đích vay là mua hàng, lãi suất vay: từ kỳ thanh toán thứ 1 đến kỳ thanh toán thứ 15 là 4,00%/tháng (tương ứng 48,00%/năm), từ kỳ thanh toán thứ 16 đến kỳ thanh toán thứ 18 là 0%/tháng (tương ứng 0%/năm). Do đó, điều này đủ cơ sở xác định hai bên đã xác lập giao dịch về hợp đồng vay tài sản, bên cho vay là Công ty và bên vay là bà Diệp Thị Ngọc H.

Bà Diệp Thị Ngọc H đã được tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không ghi nhận được ý kiến của bà H. Mặc dù vậy, theo lời trình bày của đại diện của Công ty và đồng thời căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy sau khi được giải ngân thì bà Diệp Thị Ngọc H không thanh toán đầy đủ và đến ngày 17/11/2023 thì ngưng thanh toán cho Công ty theo như thỏa thuận, nên Công ty đã nhắc nhở nhiều lần. Do đó, bà Diệp Thị Ngọc H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên Công ty tạm tính đến ngày 21/3/2024 bà Diệp Thị Ngọc H đã trễ hạn thanh toán tổng số tiền 28.538.411đồng, trong đó nợ gốc là 19.177.229đồng, nợ lãi trong hạn chưa thanh toán là 5.489.152đồng, nợ lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn là 3.612.038đồng, nợ lãi chậm trả là 259.992 đồng.

Vì vậy, tính đến ngày 27/6/2024, bà Diệp Thị Ngọc H còn nợ Công ty tổng số tiền là 31.807.468đồng, bao gồm nợ gốc là 19.177.229đồng, nợ lãi trong hạn là 5.489.152đồng, nợ lãi quá hạn là 6.733.715đồng, nợ lãi chậm trả là 407.372đồng. Do bà Diệp Thị Ngọc H vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên Công ty yêu cầu bà Diệp Thị Ngọc H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ 31.807.468đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và khoản 4 Điều 13 Thông tư 39/2016/TT-NHNN về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.

[2.2.]. Về thời hạn thanh toán: Công ty yêu cầu bà Diệp Thị Ngọc H trả làm một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, vì số nợ này đã kéo dài nên ảnh hưởng đến việc kinh doanh của Công ty. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ vào quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay thì bên vay tiền phải trả đủ tiền khi đến hạn, nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

Ngoài ra, Công ty còn yêu cầu bà Diệp Thị Ngọc H có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 28/6/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng mà hai bên thỏa thuận là có cơ sở như quy định tại Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và đồng thời hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 357; Điều 429; Điều 463; khoản 5 Điều 466; Điều 468 và Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Buộc bà Diệp Thị Ngọc H có trách nhiệm thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên M số tiền vay còn thiếu theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 4067526 ngày 05/12/2022, tính đến ngày 27/6/2026 bao gồm: Nợ gốc: 19.177.229đồng (Mười chín triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn hai trăm hai mươi chín đồng); Nợ lãi trong hạn: 5.489.152đồng (Năm triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn một trăm năm mươi hai đồng), Nợ lãi quá hạn: 6.733.715đồng (Sáu triệu bảy trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm mười lăm đồng) và nợ lãi chậm trả là 407.372đồng (Bốn trăm lẻ bảy nghìn ba trăm bảy mươi hai đồng); Tổng cộng: 31.807.468đồng (Ba mươi một triệu tám trăm lẻ bảy nghìn bốn trăm sáu mươi tám đồng).

Thanh toán số tiền trên làm một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Về trách nhiệm thi hành án: Các bên thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty tài chính TNHH một thành viên M cho vay thì lãi suất sẽ được tiếp tục điều chỉnh tại giai đoạn thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Diệp Thị Ngọc H phải chịu án phí là 1.590.373đồng (Một triệu năm trăm chín mươi nghìn ba trăm bảy mươi ba đồng).

Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 717.210đồng (Bảy trăm mười bảy nghìn hai trăm mười đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0038590 ngày 16/11/2023.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Quận 6;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận 6;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nam